

Số: 2571/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 29 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc giải quyết khiếu nại của ông Trần Ngọc Chánh
(lần hai)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11/11/2011;

Căn cứ Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Xét đơn khiếu nại đề ngày 10/4/2024 của ông Trần Ngọc Chánh, địa chỉ: số 125/13A, khu phố 2, phường Tam Hiệp, thành phố Biên Hoà, số điện thoại 0908725860.

Theo báo cáo của Thanh tra tỉnh tại Báo cáo số 96/BC-TT ngày 13/6/2024 về kết quả xác minh nội dung khiếu nại và Công văn số 1794/TT-NV2 ngày 14/8/2024 về kết quả đối thoại giải quyết khiếu nại lần hai của ông Trần Ngọc Chánh, với các nội dung sau đây:

I. Nội dung khiếu nại

Theo nội dung đơn đề ngày 10/4/2024 và kết quả làm việc của Thanh tra tỉnh với người khiếu nại tại Biên bản ngày 26/4/2024, thể hiện:

Ông Trần Ngọc Chánh không đồng ý Quyết định số 434/QĐ-UBND ngày 13/3/2024 của Chủ tịch UBND thành phố Biên Hoà giải quyết khiếu nại lần đầu của ông đối với Quyết định số 1327/QĐ-UBND ngày 29/9/2022 của UBND thành phố Biên Hoà về việc bồi thường, hỗ trợ cho gia đình ông do thu hồi đất để thực hiện dự án Đường ven sông Cái đoạn từ đường Hà Huy Giáp đến đường Trần Quốc Toàn, thành phố Biên Hoà.

Ông Trần Ngọc Chánh tiếp tục khiếu nại lên Chủ tịch UBND tỉnh với các nội dung sau: Không đồng ý bồi thường thửa đất số 87, tờ bản đồ địa chính số 31 phường Tam Hiệp theo giá đất nuôi trồng thủy sản, yêu cầu bồi thường theo giá đất trồng cây lâu năm, cây hàng năm và không đồng ý bồi thường theo vị trí 4 đường Trạm thuế Khu vực II, yêu cầu bồi theo vị trí 4 đường Phạm Văn Thuận.

II. Kết quả giải quyết khiếu nại của người đã giải quyết khiếu nại lần đầu

Ngày 13/3/2024, Chủ tịch UBND thành phố Biên Hòa ban hành Quyết định số 434/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại lần đầu của ông Trần Ngọc Chánh, theo đó không công nhận nội dung khiếu nại của ông Trần Ngọc Chánh.

III. Kết quả xác minh nội dung khiếu nại

Thực hiện Dự án Đường ven Sông Cái đoạn từ đường Hà Huy Giáp đến đường Trần Quốc Toản, thành phố Biên Hòa (đoạn qua phường Tam Hiệp); ngày 01/3/2021, UBND thành phố Biên Hòa ban hành Thông báo số 206/TB-UBND về việc thu hồi diện tích $5.448,8\text{m}^2$ thuộc thửa đất số 87, tờ bản đồ địa chính 31 phường Tam Hiệp đất của ông Trần Văn Dân, ngụ phường Tam Hiệp. Ngày 21/6/2022, UBND thành phố Biên Hòa ban hành Thông báo số 1137/TB-UBND điều chỉnh đối tượng sử dụng đất và diện tích thu hồi đất, theo đó: Từ thu hồi đất của ông Trần Văn Dân, địa chỉ 215A/21, phường Tam Hiệp, thành phố Biên Hòa; diện tích đất dự kiến thu hồi $5.448,8\text{m}^2$. Nay điều chỉnh thành thu hồi đất của ông Trần Ngọc Chánh, địa chỉ 125/13A, phường Tam Hiệp, thành phố Biên Hòa; diện tích đất dự kiến thu hồi 5.453m^2 .

Theo Giấy xác nhận nguồn gốc đất, nhà, vật kiến trúc số 187/XN-NGĐ ngày 08/6/2022 của UBND phường Tam Hiệp, thể hiện: Thửa đất số 87, tờ bản đồ địa chính số 31 có nguồn gốc của ông Nguyễn Văn Giác quản lý sử dụng từ năm 1964, mục đích sản xuất (ao). Năm 1969, cho con là Nguyễn Thị Chồn quản lý sử dụng ổn định, không tranh chấp. Tổng diện tích thửa đất là $6.610,3\text{m}^2$, năm 2002 dự án công trình tiêu thoát nước Suối Linh tại phường Tam Hiệp thu hồi diện tích $710,9\text{m}^2$, diện tích còn lại là $5.899,4\text{m}^2$. Năm 2008, ông Trần Ngọc Chánh (là con của bà Nguyễn Thị Chồn) kê khai đăng ký thửa đất số 87, tờ bản đồ địa chính 31 tại UBND phường Tam Hiệp, thửa đất trên chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và không thuộc đất công do UBND phường Tam Hiệp quản lý, hiện UBND phường Tam Hiệp không còn lưu trữ hồ sơ kê khai đăng ký của ông Trần Ngọc Chánh. Đến năm 2012, thực hiện dự án đầu tư xây dựng nhà máy xử lý nước thải tại phường Tam Hiệp tiếp tục thu hồi diện tích $383,1\text{m}^2$, diện tích còn lại $5.516,3\text{m}^2$. Nay thu hồi dự án đường ven sông Cái diện tích 5.453m^2 , diện tích còn lại là $63,3\text{m}^2$. Hộ ông Trần Ngọc Chánh kiến nghị giải tỏa hết phần diện tích $63,3\text{m}^2$ còn lại. Thửa đất trên hiện ông Chánh sử dụng ổn định, không tranh chấp.

Ngày 12/8/2021, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 2757/QĐ-UBND phê duyệt giá đất cụ thể để tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án đường ven sông Cái đoạn từ đường Hà Huy Giáp đến đường Trần Quốc Toản tại các phường An Bình, Quyết Thắng, Tam Hiệp, Tân Mai và Thống Nhất, thành phố Biên Hòa, theo đó đất nuôi trồng thủy sản đường Trạm thuế khu vực 2 (phường Tam Hiệp) vị trí 4 có đơn giá là $2.064.000$ đồng/ m^2 .

Ngày 23/6/2022, Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất tỉnh - Chi nhánh Biên Hòa có Công văn số 2931/VPĐK.BH-TTLT xác định thửa đất số 87, tờ

bản đồ địa chính số 31 phường Tam Hiệp thuộc vị trí 4 đường Trạm thuế khu vực 2.

Ngày 29/9/2022, UBND thành phố Biên Hòa ban hành Quyết định số 1328/QĐ-UBND thu hồi diện tích 5.516,3m² đất thuộc thửa đất số 87, tờ bản đồ địa chính số 31 phường Tam Hiệp và Quyết định số 1327/QĐ-UBND bồi thường, hỗ trợ cho hộ ông Chánh với tổng số tiền 13.466.928.000 đồng, gồm: bồi thường diện tích 5.516,3m² đất nuôi trồng thủy sản với đơn giá 2.064.000 đồng/m²; bồi thường nhà tạm, cây trồng, hỗ trợ chuyển đổi nghề và tạo việc làm.

- Đối với nội dung khiếu nại, không đồng ý bồi thường theo giá đất nuôi trồng thủy sản, yêu cầu bồi thường theo giá đất trồng cây lâu năm, cây hàng năm:

Theo Biên bản làm việc giữa Thanh tra thành phố Biên Hoà với UBND phường Tam Hiệp ngày 30/3/2023 để xác minh theo nội dung khiếu nại của công dân và theo Công văn số 252/UBND ngày 03/4/2023 của UBND phường Tam Hiệp về việc xác định mục đích sử dụng đất của ông Trần Ngọc Chánh đối với thửa đất số 87, tờ bản đồ địa chính số 31 thể hiện: Theo bản đồ địa chính phường Tam Hiệp lập năm 1998, được cập nhật, chỉnh lý biến động vào năm 2009, năm 2014 và năm 2020 thể hiện toàn bộ diện tích đất thuộc thửa đất số 87, tờ bản đồ địa chính số 31 là loại đất nuôi trồng thủy sản NTS (ao). UBND phường Tam Hiệp hiện đang lưu giữ Sổ mục kê đất đai năm 2005 và năm 2014, thể hiện toàn bộ thửa đất số 87, tờ bản đồ địa chính số 31 là loại đất NTS (ao, hồ, cá). Quá trình quản lý đất đai tại địa phương, UBND phường Tam Hiệp không có tài liệu để xác định thửa đất số 87, tờ bản đồ địa chính số 31 có mục đích sử dụng (loại đất) là đất trồng cây hàng năm, cây lâu năm. Về hiện trạng đất hiện nay thể hiện đang trồng cây ăn quả (không có ao) là do chủ sử dụng tự ý san lấp ao, thời điểm không xác định do không có hồ sơ xử lý vi phạm.

Ngày 30/3/2023, Thanh tra thành phố Biên Hoà có Công văn số 312/TTTP đề nghị Chi cục Thuế khu vực Biên Hoà - Vĩnh Cửu cung cấp thông tin việc thực hiện nghĩa vụ thuế đất hàng năm đối với thửa đất số 87, tờ bản đồ địa chính số 31 phường Tam Hiệp. Ngày 04/4/2023, Chi cục Thuế khu vực Biên Hoà - Vĩnh Cửu có Công văn số 6132/CCT.KV-KTNB thể hiện không có thông tin về thực hiện nghĩa vụ thuế đất hàng năm đối với thửa đất số 87, tờ bản đồ địa chính số 31 phường Tam Hiệp.

Ngoài ra, theo hồ sơ, tài liệu thu hồi đất, bồi thường để thực hiện các dự án trước đó của UBND thành phố Biên Hoà liên quan đến thửa đất số 87, tờ bản đồ địa chính số 31 phường Tam Hiệp của hộ ông Trần Ngọc Chánh, thể hiện: UBND thành phố Biên Hoà thu hồi diện tích 710,9m² để thực hiện dự án Thoát nước mưa Suối Linh - phường Tam Hiệp năm 2001; thu hồi diện tích 383,1m² đất để thực hiện dự án Đầu tư xây dựng nhà máy xử lý nước thải tại phường Tam Hiệp năm 2012, theo đó:

+ Tại Giấy xác nhận nguồn gốc đất (không số, năm 2001) của UBND phường Tam Hiệp xác nhận nguồn gốc đất của ông Nguyễn Văn Giác quản lý sử



dụng từ năm 1964, mục đích sử dụng sản xuất (ao). Năm 1969, cho con là Nguyễn Thị Chồn quản lý sử dụng ổn định đến nay, không tranh chấp.

+ Tại Tờ khai đất đai, tài sản của người có đất thu hồi do ông Trần Ngọc Chánh tự kê khai ngày 30/8/2010 có xác nhận của UBND phường Tam Hiệp, Giấy xác nhận nguồn gốc đất, nhà, vật kiến trúc số 51 ngày 19/6/2012 của UBND phường Tam Hiệp và tại Quyết định số 1095/QĐ-UBND ngày 07/02/2013 của UBND thành phố Biên Hoà về việc bồi thường, hỗ trợ cho hộ ông Trần Ngọc Chánh đều thể hiện: Thửa đất số 87, tờ bản đồ số 31 là đất nuôi trồng thủy sản.

Quá trình xác minh khiếu nại của công dân, ngày 12/01/2024 Thanh tra thành phố Biên Hoà đã tiến hành làm việc với các hộ dân, tại Biên bản họp lấy ý kiến của khu dân cư về nguồn gốc và thời điểm sử dụng đất đối với thửa đất số 87, tờ bản đồ địa chính số 31 của ông Trần Ngọc Chánh (Phiếu lấy ý kiến của khu dân cư do Trưởng khu phố 2 phường Tam Hiệp chủ trì lập ngày 28/11/2023 có xác nhận của UBND phường và UBND TPVN phường Tam Hiệp) kết quả: Các công dân chỉ biết khu vực đất ông Trần Ngọc Chánh sử dụng thì đa phần là ao nuôi cá, chỉ có một số ít phần diện tích đất xen kẽ trồng cây ăn trái.

Về hồ sơ tài liệu, căn cứ khiếu nại do ông Trần Ngọc Chánh cung cấp theo đơn và quá trình làm việc với Thanh tra tỉnh, gồm: Bản kê khai từng lô đất C ngày 07/9/1976 do bà Nguyễn Thị Chồn (mẹ ông Chánh) kê khai, Đơn cho mượn đất tạm thời ngày 06/7/1976 có xác nhận của Trưởng ban Công an phường An Bình, Biên bản xác minh hiện trạng thửa đất ngày 17/02/2023 của Thanh tra thành phố Biên Hoà, Đơn xin xác nhận ngày 22/8/2023 của ông Chánh do UBND phường Tam Hiệp xác nhận. Qua kiểm tra hồ sơ, tài liệu đã thu thập liên quan đến thửa đất như đã nêu trên và hồ sơ, tài liệu nêu trên do ông Trần Ngọc Chánh cung cấp không thể hiện là các loại giấy tờ về quyền sử dụng đất theo quy định tại Điều 100 Luật Đất đai năm 2013 và Điều 18 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai, để làm căn cứ xác định loại đất theo Điều 11 Luật Đất đai năm 2013 đối với thửa đất số 87, tờ bản đồ địa chính số 31 phường Tam Hiệp.

Căn cứ khoản 1 Điều 2 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai quy định về việc xác định loại đất: “1. Trường hợp đang sử dụng đất không có giấy tờ quy định tại các khoản 1, 2 và 3 Điều 11 của Luật Đất đai thì loại đất được xác định như sau: a) Trường hợp đang sử dụng đất ổn định mà không phải do lấn, chiếm, chuyển mục đích sử dụng đất trái phép thì loại đất được xác định theo hiện trạng đang sử dụng; b) Trường hợp đang sử dụng, đất do lấn, chiếm, chuyển mục đích sử dụng đất trái phép thì căn cứ vào nguồn gốc, quá trình quản lý, sử dụng đất để xác định loại đất” và căn cứ khoản 1 Điều 21 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai năm 2013 quy định: “Sử dụng đất ổn định là việc sử dụng đất liên tục vào một mục đích chính nhất định kể từ thời điểm bắt đầu sử dụng đất vào mục đích đó đến thời điểm... quyết định thu hồi đất của

ơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với trường hợp chưa cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất... ”.

Như vậy, trường hợp ông Trần Ngọc Chánh sử dụng thửa đất số 87, tờ bản đồ địa chính số 31 phường Tam Hiệp, không có giấy tờ quy định của Luật Đất đai năm 2013, việc xác định loại đất thu hồi để tính toán bồi thường được căn cứ vào nguồn gốc, quá trình quản lý, sử dụng đất ổn định, liên tục vào một mục đích nhất định để xác định loại đất. Theo hồ sơ, tài liệu, kết quả xác minh nêu trên thể hiện thửa đất số 87, tờ bản đồ địa chính số 31 phường Tam Hiệp của ông Trần Ngọc Chánh sử dụng có mục đích sử dụng đất (loại đất) là đất nuôi trồng thủy sản.

Việc UBND thành phố Biên Hoà ban hành Quyết định số 1327/QĐ-UBND ngày 29/9/2022 tính toán bồi thường, hỗ trợ cho ông Trần Ngọc Chánh diện tích 5.516,3m² đất thuộc thửa đất số 87, tờ bản đồ số 31 phường Tam Hiệp theo loại đất nuôi trồng thủy sản là đúng quy định.

- Đối với nội dung khiếu nại, yêu cầu bồi thường đất theo vị trí 4 đường Phạm Văn Thuận:

Ngày 23/6/2022, Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh - Chi nhánh Biên Hòa có Công văn số 2931/CNBH-ĐKTK xác định: Thửa đất số 87, tờ bản đồ địa chính số 31 phường Tam Hiệp thuộc vị trí 4; thửa đất do ông Trần Ngọc Chánh đăng ký năm 2008 theo Biên nhận số 174/PN-VPĐK ngày 05/4/2008 của UBND phường Tam Hiệp, Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh - Chi nhánh Biên Hòa không lưu giữ hồ sơ đăng ký; chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Quá trình xác minh nội dung khiếu nại của công dân, ngày 17/02/2023, Thanh tra thành phố Biên Hoà phối hợp cùng Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố, Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh - Chi nhánh Biên Hòa, UBND phường Tam Hiệp tiến hành kiểm tra hiện trạng thửa đất (ông Trần Ngọc Chánh có tham dự, chứng kiến và ký tên trên biên bản), kết quả ghi nhận: Thửa đất số 87, tờ bản đồ địa chính số 31 phường Tam Hiệp không tiếp giáp đường hẻm; trong đó, 01 mặt tiếp giáp sông Đồng Nai, 01 mặt tiếp giáp rạch từ sông Đồng Nai chảy vào, 01 mặt tiếp giáp với bờ đất dọc suối Linh (tại thời điểm kiểm tra thì bờ đất sạt lở, không có lối đi vào thửa đất); 01 mặt còn lại tiếp giáp khu đất Nhà máy xử lý nước thải dài khoảng 194 mét mới ra đến đường hẻm đá cấp phối (hẻm có bề rộng hẹp nhất là 3,65m) và khoảng cách từ hẻm này đến đường Trạm Thuế khu vực II là 376m; từ đường Trạm thuế khu vực II tiếp tục dẫn ra đường Phạm Văn Thuận. Theo ông Trần Ngọc Chánh trình bày tại biên bản, ông sử dụng bờ đất dọc suối Linh để đi vào thửa đất số 87.

Thực hiện chỉ đạo của UBND thành phố Biên Hoà tại Thông báo số 1395/TB-UBND ngày 29/5/2023 về việc rà soát xác định lại vị trí thửa đất; ngày 30/6/2023, Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh - Chi nhánh Biên Hòa có Công văn số 4353/VPĐK-TTLT thể hiện kết quả rà soát và xác định vị trí đối với thửa đất số 87, tờ bản đồ địa chính số 31 phường Tam Hiệp như sau: Đất phi nông

nghiệp: Vị trí 4, đường Trạm thuế khu vực 2 (phường Tam Hiệp); đất nông nghiệp: Vị trí 4.

Căn cứ quy định về giá các loại đất tỉnh Đồng Nai 5 năm giai đoạn 2020 - 2024 ban hành kèm theo Quyết định số 49/2019/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của UBND tỉnh, tại khoản 1 Điều 6 quy định phân vị trí đất nông nghiệp tại đô thị: “Đất nông nghiệp tại đô thị phân thành 4 cấp vị trí. Nguyên tắc xác định vị trí tương tự như đất phi nông nghiệp tại đô thị quy định tại Khoản 1 Điều 7 của quy định này” và tại khoản 1 Điều 7 quy định phân vị trí đất phi nông nghiệp tại đô thị: “Gồm 4 cấp vị trí: ...; b) Vị trí 2, bao gồm các trường hợp sau: Các thửa đất mặt tiền hẻm có bề rộng $\geq 5m$, cách đường phố $\leq 600m$; các thửa đất mặt tiền hẻm có bề rộng từ $\geq 3m$ đến $< 5m$, cách đường phố $\leq 400m$; c) Vị trí 3, bao gồm các trường hợp sau: ... Các thửa đất mặt tiền hẻm có bề rộng từ $\geq 3m$ đến $< 5m$, cách đường phố từ $> 400m$ đến $\leq 600m$; các thửa đất mặt tiền hẻm có bề rộng $< 3m$, cách đường phố $\leq 200m$; d) Vị trí 4: Các thửa đất còn lại tại đô thị; ... Thửa đất không thuộc các trường hợp tham chiếu trong bảng... thì được xác định vị trí 4 tính theo đường gần nhất và có mức giá cao nhất đến thửa đất cận định giá”.

Trường hợp thửa đất số 87, tờ bản đồ địa chính số 31 phường Tam Hiệp không tiếp giáp đường hẻm, khoảng cách từ thửa đất đến đường Trạm Thuế khu vực II là 570 mét (gồm 194 mét bờ đất từ thửa đất ra hẻm đất + 376 mét từ hẻm đất ra đường Trạm thuế khu vực II), là đường gần nhất để làm cơ sở xác định vị trí thửa đất thu hồi; do đó không có cơ sở áp dụng tính toán bồi thường thửa đất số 87 theo vị trí 4 đường Phạm Văn Thuận. Việc UBND thành phố Biên Hoà ban hành Quyết định số 1327/QĐ-UBND ngày 29/9/2022 theo đó bồi thường đất nông nghiệp vị trí 4 đường Trạm thuế Khu vực II, phường Tam Hiệp cho ông Trần Ngọc Chánh là đúng quy định.

IV. Kết quả đối thoại

Căn cứ kết quả đối thoại với ông Trần Ngọc Chánh vào ngày 08/8/2024, thể hiện:

- Ông Trần Ngọc Chánh trình bày: Không đồng ý bồi thường thửa đất số 87, tờ bản đồ địa chính số 31 phường Tam Hiệp theo giá đất nuôi trồng thủy sản, yêu cầu bồi thường theo giá đất trồng cây lâu năm, cây hàng năm vì hiện trạng thực tế đất gia đình ông từ xưa đến lúc bị thu hồi bằng phẳng, không có ao, trên đất trồng dừa, xoài; không đồng ý bồi thường thửa đất số 87, tờ bản đồ địa chính số 31 phường Tam Hiệp theo vị trí 4 đường Trạm thuế Khu vực II, phường Tam Hiệp, yêu cầu bồi theo vị trí 4 đường Phạm Văn Thuận, vì các hộ dân xung quanh có đất bị thu hồi ở cùng khu vực nhà ông nhưng lại được bồi thường theo vị trí 4 đường Phạm Văn Thuận.

- Qua ý kiến của người khiếu nại, người bị khiếu nại và ý kiến của các thành phần tham dự cuộc họp đối thoại, Chánh Thanh tra tỉnh Nguyễn Ngọc Thắng – Người được Chủ tịch UBND tỉnh ủy quyền chủ trì đối thoại kết luận: Thông nhất Báo cáo số 96/BC-TT ngày 13/6/2024 của Thanh tra tỉnh về kết quả

xác minh nội dung khiếu nại của ông Trần Ngọc Chánh; nội dung ông Chánh khiếu nại yêu cầu bồi thường yêu cầu bồi thường thửa đất số 87, tờ bản đồ địa chính số 31 phường Tam Hiệp theo giá đất trồng cây lâu năm, cây hàng năm và theo vị trí 4 đường Phạm Văn Thuận không có cơ sở xem xét.

V. Kết luận

Tại thời điểm thu hồi đất, tính toán bồi thường, hỗ trợ cho ông Trần Ngọc Chánh căn cứ Luật Đất đai năm 2013.

- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai, khoản 1 Điều 21 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai năm 2013; theo Giấy xác nhận nguồn gốc đất, nhà, vật kiến trúc số 187/XN-NGĐ ngày 08/6/2022 của UBND phường Tam Hiệp, Công văn số 252/UBND ngày 03/4/2023 của UBND phường Tam Hiệp về việc xác định mục đích sử dụng đất, Bản đồ địa chính phường Tam Hiệp lập năm 1998, được cập nhật, chỉnh lý biến động vào năm 2009, 2014 và 2020; Sổ mục kê đất đai năm 2005 và năm 2014 và theo hồ sơ, tài liệu thu hồi đất, bồi thường để thực hiện các dự án Thoát nước mưa Suối Linh năm 2001 và Dự án Đầu tư xây dựng nhà máy xử lý nước thải tại phường Tam Hiệp năm 2012, UBND thành phố Biên Hoà ban hành Quyết định số 1327/QĐ-UBND ngày 29/9/2022 phê duyệt bồi thường thửa đất số 87, tờ bản đồ địa chính số 31 phường Tam Hiệp theo giá đất nuôi trồng thủy sản.

Nội dung ông Trần Ngọc Chánh khiếu nại yêu cầu bồi thường thửa đất số 87, tờ bản đồ địa chính số 31 phường Tam Hiệp theo giá đất trồng cây lâu năm, cây hàng năm là không có cơ sở xem xét.

- Căn cứ khoản 1 Điều 6 và khoản 1 Điều 7 quy định về giá các loại đất tỉnh Đồng Nai 5 năm giai đoạn 2020 - 2024 ban hành kèm theo Quyết định số 49/2019/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của UBND tỉnh; trường hợp thửa đất số 87, tờ bản đồ địa chính số 31 phường Tam Hiệp không tiếp giáp hẻm đất, khoảng cách từ thửa đất đến đường Trạm Thuế khu vực II là 570m (gồm 194m bờ đất từ thửa đất ra hẻm đất + 376m từ hẻm đất ra đường Trạm thuế khu vực II), là đường gần nhất so với đường Phạm Văn Thuận; do đó không có cơ sở áp dụng tính toán bồi thường thửa đất số 87, tờ bản đồ địa chính số 31 phường Tam Hiệp theo vị trí 4 đường Phạm Văn Thuận, UBND thành phố Biên Hoà ban hành Quyết định số 1327/QĐ-UBND ngày 29/9/2022 phê duyệt bồi thường thửa đất số 87, tờ bản đồ địa chính số 31 phường Tam Hiệp vị trí 4 đường Trạm Thuế khu vực II là đúng quy định

Nội dung Nội dung ông Trần Ngọc Chánh khiếu nại yêu cầu bồi thường thửa đất số 87, tờ bản đồ địa chính số 31 phường Tam Hiệp vị trí 4 đường Phạm Văn Thuận là không có cơ sở xem xét.



Quyết định số 434/QĐ-UBND ngày 13/3/2024 của Chủ tịch UBND thành phố Biên Hòa giải quyết không công nhận nội dung khiếu nại của ông Trần Ngọc Chánh là đúng quy định.

Từ những nhận định và căn cứ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

a) Không công nhận nội dung khiếu nại theo đơn đề ngày 10/4/2024 của ông Trần Ngọc Chánh.

b) Công nhận và giữ nguyên Quyết định số 434/QĐ-UBND ngày 13/3/2024 của Chủ tịch UBND thành phố Biên Hòa về việc giải quyết khiếu nại lần đầu của ông Trần Ngọc Chánh là đúng.

c) Yêu cầu ông Trần Ngọc Chánh, cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện Quyết định số 327/QĐ-UBND ngày 29/9/2023 của UBND thành phố Biên Hòa về việc bồi thường, hỗ trợ cho ông Trần Ngọc Chánh.

Điều 2. Quyết định này được gửi đến ông Trần Ngọc Chánh qua đường bưu điện, niêm yết công khai tại Trụ sở Tiếp công dân tỉnh theo quy định tại Điều 41 Luật Khiếu nại năm 2011 và thông báo công khai trên Cổng thông tin điện tử tỉnh.

Điều 3. Quyết định giải quyết khiếu nại lần hai có hiệu lực pháp luật sau 30 ngày, kể từ ngày ban hành. Trường hợp không đồng ý với Quyết định giải quyết khiếu nại, ông Trần Ngọc Chánh có quyền khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án theo quy định của pháp luật về tố tụng hành chính.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Chánh Thanh tra tỉnh, Chủ tịch UBND thành phố Biên Hòa, Chủ tịch UBND phường Tam Hiệp, ông Trần Ngọc Chánh và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Trụ sở TCD Trung ương (tại Hà Nội + TP. HCM);
- Cục III Thanh tra Chính phủ;
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh, Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Chánh, các PCVP UBND tỉnh;
- Trưởng, Phó trưởng Ban TCD tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, THNC, BTCD.

TTH.QĐ.2024

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Hoàng